

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐÀO THỊ HƯỜNG – NGUYỄN THỊ TRANG THANH (Đồng Chủ biên)

VŨ TRÍ NGŨ – GIÁP VĂN TUẤN – NGUYỄN THỊ THU THỦY – TRẦN THỌ XƯƠNG

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TỈNH **BẮC GIANG**

LỚP

5



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU

Mỗi hoạt động trong tài liệu đều được chỉ dẫn bằng một kí hiệu để thầy, cô giáo hướng dẫn và các em tự trải nghiệm theo những chỉ dẫn này.



KHỞI ĐỘNG

Các em huy động kiến thức, kinh nghiệm cá nhân để tham gia hoạt động, tạo hứng thú để dẫn vào chủ đề mới.



KHÁM PHÁ

Các em khám phá, chiếm lĩnh được kiến thức, kinh nghiệm mới của chủ đề qua quan sát, thảo luận, tìm kiếm thông tin,...



THỰC HÀNH

Các em sử dụng kiến thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được để giải quyết các vấn đề, tình huống, bài tập,... nhằm khắc sâu kiến thức và hình thành kĩ năng.



VẬN DỤNG

Các em vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn có liên quan đến chủ đề để phát triển năng lực và phẩm chất, tình yêu quê hương.

Hãy giữ gìn tài liệu này để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh lớp 5 yêu quý!

Cuốn **Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bắc Giang – lớp 5** sẽ đồng hành cùng các em trong quá trình học tập, giúp các em tìm hiểu và trải nghiệm về địa phương Bắc Giang thông qua 6 chủ đề:

- Sự kiện lịch sử tiêu biểu ở Bắc Giang;
- Phong tục, tập quán ở Bắc Giang;
- Bảo vật ở Bắc Giang;
- Con người quê hương em;
- Hoạt động du lịch ở Bắc Giang;
- Bảo vệ môi trường tự nhiên ở Bắc Giang.

Qua việc tìm hiểu thông tin trong tài liệu, các em khám phá được những tri thức về địa lí, lịch sử, văn hoá địa phương và càng thêm tự hào về nơi mình đang sống.

Các em hãy tích cực hoạt động, tương tác với thầy, cô giáo và bạn bè để tìm hiểu về địa phương mình – Bắc Giang. Hi vọng các em sẽ khám phá, trải nghiệm được nhiều điều thú vị, bổ ích về văn hoá, lịch sử, địa lí địa phương mình.

Chúc các em trải nghiệm thật vui và học tập đạt kết quả tốt!

CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Chủ đề 1: Sự kiện lịch sử tiêu biểu ở Bắc Giang	5
Chủ đề 2: Phong tục, tập quán ở Bắc Giang	11
Chủ đề 3: Bảo vật ở Bắc Giang	17
Chủ đề 4: Con người quê hương em	25
Chủ đề 5: Hoạt động du lịch ở Bắc Giang	30
Chủ đề 6: Bảo vệ môi trường tự nhiên ở Bắc Giang	35
Giải thích thuật ngữ	39

**KHỞI ĐỘNG**

Quan sát và mô tả những điều em nhìn thấy trong Hình 1. Hãy chia sẻ điều em biết về tỉnh Bắc Giang.



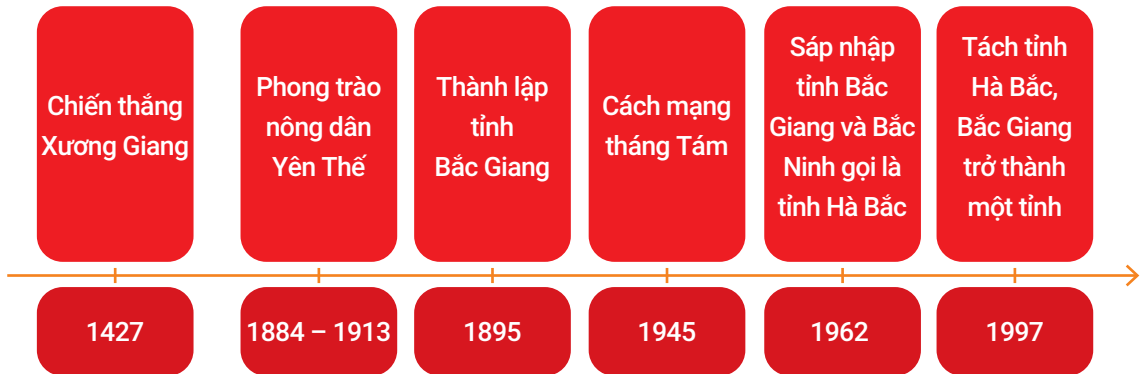
Hình 1. Một góc thành phố Bắc Giang

**KHÁM PHÁ****1 Khái quát về một số sự kiện lịch sử tiêu biểu ở Bắc Giang**

Đọc thông tin, quan sát sơ đồ hình 3, em hãy kể tên một số sự kiện lịch sử tiêu biểu ở Bắc Giang.

Bắc Giang ngày nay là vùng đất tập trung sinh sống của nhiều dân tộc, gồm: Kinh, Tày, Nùng, Hoa, Dao, Sán Chí, Sán Dìu,... Nơi đây ở vào một địa thế thuận lợi, nằm trong khu vực Bắc Bộ, đất đai được

bồi đắp phù sa bởi các con sông lớn như: sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam; có núi cao bao bọc, có nhiều lâm sản quý, có vùng trung du rộng lớn thuận lợi việc canh tác. Trong lịch sử, vùng đất này cũng đã chứng kiến nhiều sự kiện lịch sử lớn gắn với sự phát triển của địa phương và đất nước.



Hình 2

2 Một số sự kiện lịch sử tiêu biểu ở Bắc Giang

Đọc thông tin và quan sát hình 3, 4, em hãy:

- Chọn và giới thiệu một số nét chính về chiến thắng Xương Giang và Cách mạng tháng Tám ở Bắc Giang.
- Nêu ý nghĩa của chiến thắng Xương Giang và Cách mạng tháng Tám ở Bắc Giang.

Chiến thắng Xương Giang

Chiến thắng Xương Giang diễn ra tại thành Xương Giang thuộc địa phận xã Xương Giang, thành phố Bắc Giang.

Thời thuộc Minh, năm 1420, quân Minh cho xây dựng thành Xương Giang với chiều cao 4 – 5 m, mở 4 cửa về bốn phía, cửa chính là cửa Tây. Chân thành xây bằng đá hộc, gạch vồ, tường thành đắp đất dày, bề mặt thành rộng 6 – 7 m.

Đầu năm 1427, Lê Lợi sai các tướng đi đánh thành Xương Giang. Quân địch co cụm trong thành chờ viện binh của nhà Minh.

Sau khi tướng giặc là Liễu Thăng chết trong trận Chi Lăng (Lạng Sơn), Phó tổng binh là Lương Minh lên thay, chấn chỉnh đội ngũ, tiến xuống Xương Giang (Bắc Giang). Trên đường tiến quân, quân giặc liên tiếp bị phục kích ở Cần Trạm, Phố Cát, bị tiêu diệt đến 3 vạn tên. Tổng binh Lương Minh bị giết tại trận, Thượng thư bộ Binh Lý Khánh phải thắt cổ tự tử. Mấy vạn địch còn lại cố gắng lắm mới tới được Xương Giang. Địch co cụm lại giữa cánh đồng, bị nghĩa quân từ nhiều hướng tấn công, gần 5 vạn địch bị tiêu diệt, số còn lại bị bắt sống, kể cả tướng giặc là Thôi Tụ, Hoàng Phúc. Quân ta đại thắng tại Xương Giang.

Chiến thắng Xương Giang đã khiến cho Vương Thông phải chấp nhận mở Hội thề Đông Quan để được an toàn rút quân về nước.

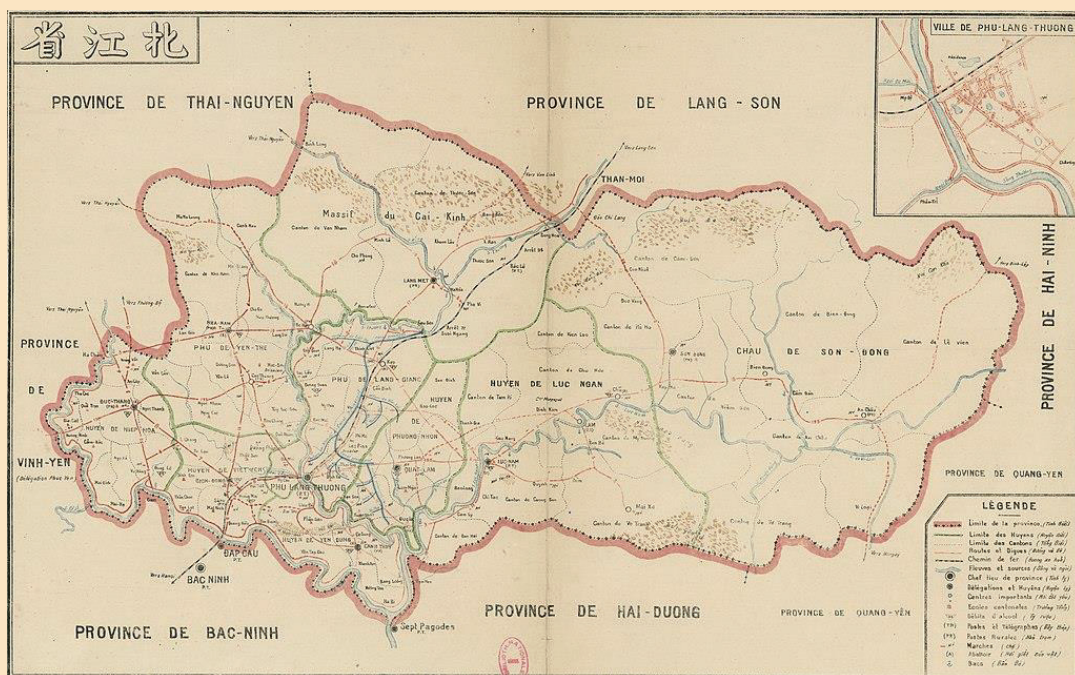


Hình 3. Khu di tích chiến thắng Xương Giang

Chiến thắng Xương Giang là thắng lợi của chính nghĩa, của tinh thần yêu nước, là thắng lợi của nghệ thuật quân sự tài tình của cha ông. Chiến thắng này rất quan trọng góp phần chấm dứt hai mươi năm ách đô hộ của nhà Minh, khôi phục nền độc lập cho dân tộc.

Thành lập tỉnh Bắc Giang (1895)

Ngày 10 - 10 - 1895, Toàn quyền Đông Dương kí Nghị định thành lập tỉnh Bắc Giang trên cơ sở hai phủ Đa Phúc, Lạng Giang tách ra từ tỉnh Bắc Ninh. Ngày 27 - 10 - 1962, tỉnh Bắc Giang sáp nhập với tỉnh Bắc Ninh trở thành tỉnh Hà Bắc. Ngày 06 - 11 - 1996, tại kì họp thứ 10, Quốc hội khoá IX đã phê chuẩn chia tách tỉnh Hà Bắc, tái lập hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang. Bộ máy hành chính tỉnh Bắc Giang chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 - 01 - 1997 đến nay.



Hình 4. Bản đồ tỉnh Bắc Giang năm 1900

Cách mạng tháng Tám 1945 ở Bắc Giang

Ngày 13 - 8 - 1945, Nhật đầu hàng Liên Xô và các nước Đồng minh. Ngay đêm ngày 13 - 8 - 1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra lệnh Tổng khởi nghĩa và truyền ngay đến các địa phương.

Ở Bắc Giang, Tỉnh trưởng Bắc Giang Nguyễn Ngọc Đĩnh một mặt bắn tin xin liên lạc với Việt Minh, mặt khác lại âm mưu giao chính quyền cho bọn Đại Việt. Năm được kế hoạch Tỉnh trưởng Bắc Giang sẽ trao chính quyền tỉnh cho bọn Đại Việt vào sáng ngày 18 – 8 – 1945, ngay đêm 17 – 8 – 1945, đồng chí Hồ Công Dự đã triệu tập cuộc họp cán bộ chủ chốt hai huyện Việt Yên, Yên Dũng tại đình Song Khê quyết định khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh trước khi Tỉnh trưởng Bắc Giang và bọn Đại Việt hành động.

Khoảng 4 giờ sáng ngày 18 – 8 – 1945, hai đồng chí Hồ Công Dự và Ninh Văn Phan dẫn đầu một đội tự vệ khoảng 6, 7 người được trang bị vũ khí xuất phát từ đình Song Khê đột nhập vào dinh tỉnh trưởng lúc 6 giờ sáng. Vốn đã hoang mang lại ở vào một tình thế hoàn toàn bất ngờ không thể chống cự, tỉnh trưởng Nguyễn Ngọc Đĩnh buộc phải đầu hàng, nộp vũ khí và đích thân gọi chánh bảo an sang dinh tỉnh trưởng nhận lệnh đầu hàng Việt Minh.

Sáng 19 – 8 – 1945, lực lượng khởi nghĩa chiếm phủ đường phủ Lạng Giang. Tiếp đó, lực lượng tự vệ và quần chúng Nhân dân các phủ huyện Lạng Giang, Việt Yên, Yên Thế, Yên Dũng, Hiệp Hoà từ các ngã đường tiến vào thị xã tuần hành thị uy. Cờ đỏ sao vàng, biểu ngữ tràn ngập các ngã đường. Bộ máy chính quyền tay sai địch đã hoàn toàn bị đập tan. Khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Bắc Giang đã hoàn toàn thắng lợi.

Với thành công của cuộc khởi nghĩa tháng Tám, Nhân dân các dân tộc Bắc Giang đã thực sự làm chủ đất nước độc lập, phấn khởi đem hết tinh thần và nghị lực, trí tuệ và tài năng để xây dựng và bảo vệ nền độc lập, xây dựng cuộc sống mới.



THỰC HÀNH

3 Hoàn thành bảng về một số sự kiện tiêu biểu của Bắc Giang trong thế kỉ XX.

Thời gian	Sự kiện	Ý nghĩa
?	?	?
?	?	?

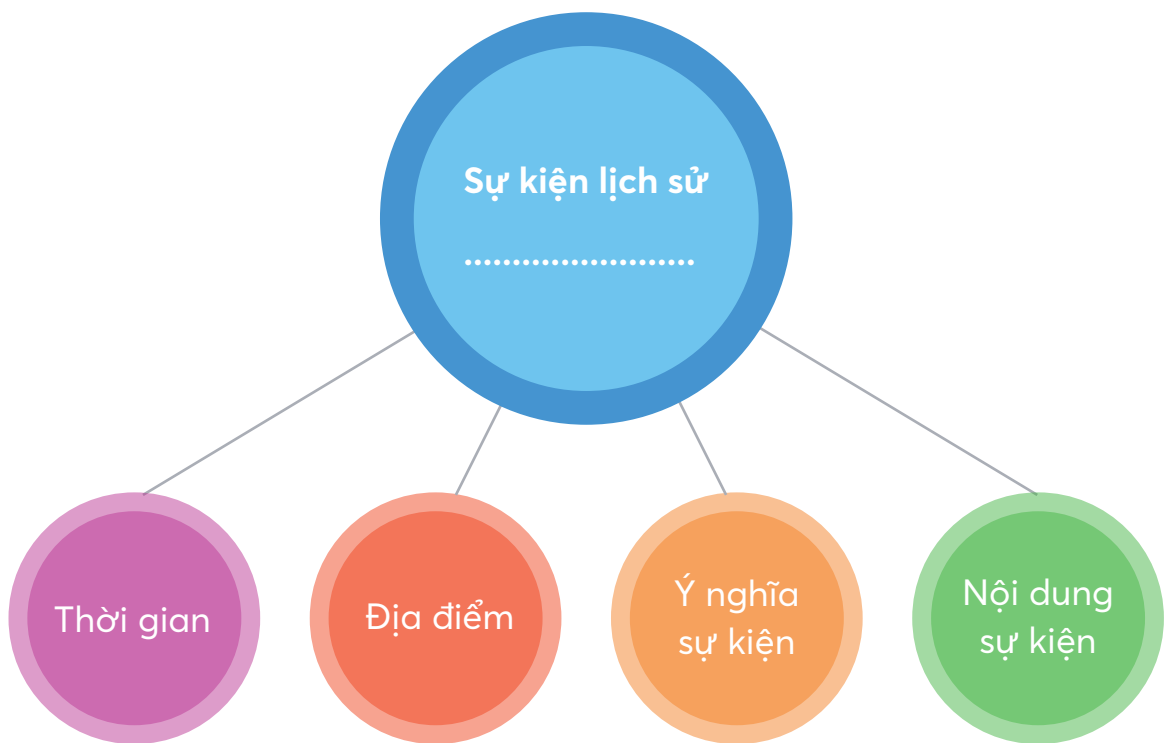
4 Viết một đoạn văn khoảng 5 – 7 câu bày tỏ cảm nghĩ về một sự kiện lịch sử tiêu biểu của Bắc Giang trong thế kỉ XX.



VẬN DỤNG

5 Sưu tầm tranh, ảnh, bài báo, câu chuyện về những hoạt động kỉ niệm liên quan đến một số sự kiện lịch sử ở Bắc Giang trong thế kỉ XX.

6 Vẽ sơ đồ tư duy về một sự kiện lịch sử tiêu biểu của Bắc Giang.



CHỦ ĐỀ 2

PHONG TỤC, TẬP QUÁN Ở BẮC GIANG



KHỞ ĐỘNG

(1) [Grid of 10 cells]

(2) [Grid of 7 cells]

(3) [Grid of 5 cells]

(4) [Grid of 6 cells]

(5) X Ô N G N H À
O

Gợi ý:

Hàng ngang số 1

Đây là loại bánh thường được gói vào dịp Tết Nguyên đán, với các nguyên liệu chính là lá dong, gạo nếp, đỗ xanh, thịt lợn.

Hàng ngang số 2

Đây là cây được dựng trước nhà vào mỗi dịp Tết Nguyên đán, với ý nghĩa chính là để xua đuổi ma quỷ và những điều bất hạnh của năm cũ, cầu mong một năm mới tốt lành.

Hàng ngang số 3

Đây là cụm từ còn thiếu trong câu: "Lễ hội được tổ chức vào ngày 15, 16, 17 tháng Giêng (Âm lịch) tại xã Hoà Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang".

Hàng ngang số 4

Đây là tên một huyện ở tỉnh Bắc Giang có rừng Khe Rỗ.

Hàng ngang số 5

(Mẫu) Đây là cách gọi khác của xông đất, với ý nghĩa là "làm người đầu tiên vào thăm gia đình nào đó trong ngày mồng một Tết Nguyên đán".



1 Giới thiệu khái quát về phong tục, tập quán ở Bắc Giang

Đọc thông tin, quan sát hình 1, 2 và thực hiện các yêu cầu dưới đây:

- Kể tên một số phong tục, tập quán ở Bắc Giang.
- Cho biết, nơi em sống có những phong tục, tập quán nào.

Tỉnh Bắc Giang có trên 20 dân tộc anh em cùng chung sống. Mỗi dân tộc đều có một bản sắc văn hoá riêng, tạo nên nét văn hoá truyền thống đặc sắc của vùng quê Kinh Bắc. Những bản sắc văn hoá tốt đẹp của đồng bào các dân tộc không chỉ được thể hiện thông qua: lễ hội truyền thống, tiếng nói, chữ viết, trang phục, ẩm thực và các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc,... mà còn được thể hiện qua phong tục, tập quán.

Một số phong tục, tập quán tiêu biểu như: Tết sớm của người Dao; phiên chợ mừng 2 Tết ở xã Cao Thượng (huyện Tân Yên); tế "Ông Lang" ở làng Tân Phượng, xã Tân Mỹ (thành phố Bắc Giang); tục hát mùa xuân của đồng bào các dân tộc huyện Lục Ngạn;...



Hình 1. Phiên chợ mừng 2 Tết ở xã Cao Thượng (huyện Tân Yên)



Hình 2. Hát Then của người Tày (huyện Sơn Động)

2 Một số phong tục, tập quán ở Bắc Giang

Đọc thông tin và quan sát hình ảnh, em hãy: lựa chọn và mô tả những nét chính về một phong tục, tập quán ở Bắc Giang.

Phiên chợ mừng 2 Tết ở thị trấn Cao Thượng (huyện Tân Yên)

Phiên chợ mừng 2 Tết (hay còn có tên gọi là chợ Đình, chợ Âm – Dương...) được tổ chức mỗi năm một lần vào rạng sáng mừng 2 Tết Nguyên đán ở trước cửa đình thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên. Tương truyền, chợ được tổ chức vào ngày mồng 2 Tết cũng là để kỉ niệm ngày người anh hùng, thủ lĩnh nghĩa quân Yên Thế – Hoàng Hoa Thám về thăm và chúc Tết nhân dân trong vùng.

Hàng hoá bán ở chợ đa dạng như: quần áo, hoa quả, bánh kẹo... Nhiều nhất vẫn là đặc sản ẩm thực của địa phương: bún, cá, rau cần, bánh đa, bánh gio. Khác với sự xô bồ của những phiên chợ thông thường, mọi người quan niệm đi chợ này chủ yếu để lấy lộc may đầu năm. Ai nấy đến chợ với tinh thần vui vẻ, cởi mở trong không khí ngày xuân. Người dân đến chợ, ngoài việc trao đổi hàng hoá, còn là để gặp gỡ chúc tụng nhau những lời chúc tốt lành.



Hình 1. Một góc phiên chợ mừng 2 Tết ở thị trấn Cao Thượng

Độc đáo tục hát mùa xuân

Tục hát mùa xuân của đồng bào các dân tộc huyện Lục Ngạn thường bắt đầu từ sau Tết Nguyên đán. Những tiếng hát dân ca vang khắp bản làng, kéo dài cho tới hết mùa xuân. Theo như thường lệ, hội hát xã Biên Sơn, Hộ Đáp được mở từ mùng 10 tháng Giêng (Âm lịch). Tiếp đến ngày 12 diễn ra hội hát ở xã Tân Sơn; ngày 14 ở xã Phong Vân; ngày 15 qua xã Biển Động, rồi đến Cẩm Sơn, Kiên Lao, Kiên Thành, Giáp Sơn,... sau đó xuôi về thị trấn Chũ. Luân phiên từ xã này, đến bản làng, khu phố khác. Các hội hát thu hút đông đảo đồng bào quanh huyện hay địa phương lân cận đến du xuân và hát giao lưu.

Trong thời gian diễn ra hội hát, nhiều loại hình dân ca được cất lên như: Sinh ca, Sloong hao, Soọng cô, Cnắng cộ, hát then, hát páo dung của đồng bào các dân tộc Cao Lan, Nùng, Sán Dìu, Sán Chí, Tày, Dao,... Qua hoạt động này, những khúc hát mang đậm bản sắc dân tộc được đồng bào nâng niu, gìn giữ trong đời sống sinh hoạt cộng đồng. Trong các buổi hát, bà con động viên nhau lao động sản xuất, vươn lên trong cuộc sống, ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước.

Bên cạnh đó, gắn với các hội hát là những hoạt động văn hoá, văn nghệ, trình diễn ẩm thực, thi đấu các môn thể thao dân tộc (đẩy gậy, kéo co, bắn nỏ, đập niêu),... tạo không khí ngày hội sôi động, hấp dẫn.



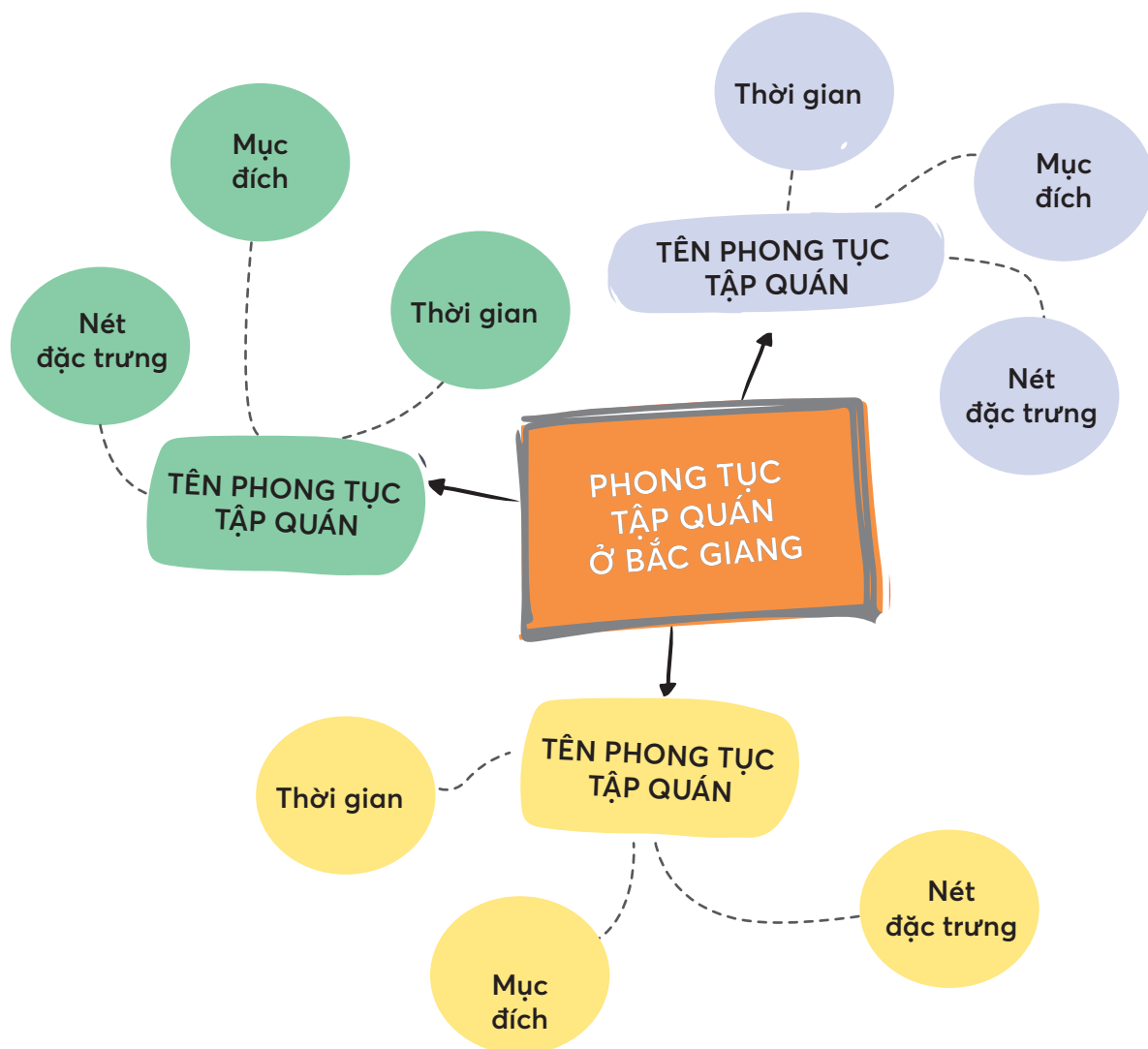
Hình 3. Hát giao lưu của đồng bào dân tộc Sán Dìu



Hình 4. Đồng bào dân tộc Nùng trong ngày hội hát Sloong hao (xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn)

THỰC HÀNH

3 Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện thông tin về một số phong tục, tập quán ở Bắc Giang.



4 Lựa chọn và giới thiệu một phong tục, tập quán ở Bắc Giang.

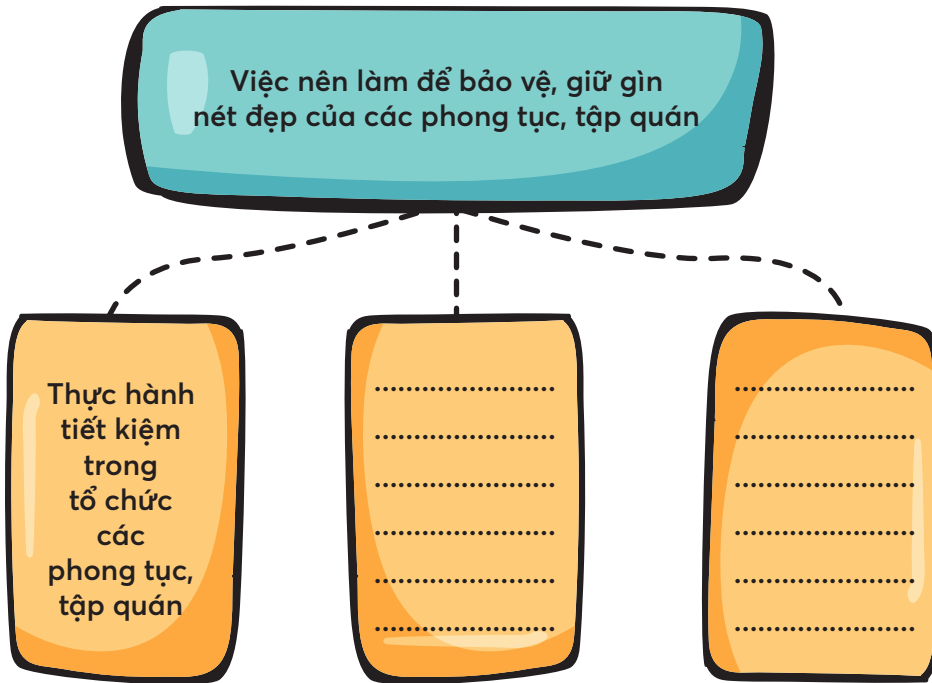
Gợi ý

- Tên phong tục, tập quán;
- Thời gian, địa điểm;
- Mô tả một số nét chính.



VẬN DỤNG

- 5 Thảo luận với người thân và ghi lại một số việc nên làm để bảo vệ, giữ gìn nét đẹp của các phong tục, tập quán địa phương em theo gợi ý:



- 6 Tìm hiểu và ghi lại thông tin về phong tục, tập quán có ở nơi em sống theo gợi ý:



**KHỞI ĐỘNG**

Hình 1 là hình ảnh ngôi chùa nổi tiếng của Bắc Giang đã được xếp hạng là Di tích quốc gia đặc biệt. Ngôi chùa này không chỉ nổi tiếng bởi kiến trúc độc đáo mà còn bởi nơi đây lưu giữ bộ mộc bản khắc trên gỗ thị cổ nhất thế giới đã được công nhận là Bảo vật quốc gia Việt Nam.

Hãy chia sẻ những điều em biết về ngôi chùa này.



Hình 1. Chùa Bồ Đà (xã Tiên Sơn, thị xã Việt Yên)



KHÁM PHÁ

1 Giới thiệu các bảo vật ở Bắc Giang

Đọc thông tin và quan sát hình ảnh, em hãy kể tên các bảo vật của tỉnh Bắc Giang.

Bắc Giang được biết đến là vùng đất có bề dày lịch sử văn hoá, nơi hội tụ và kết tinh những giá trị độc đáo của các loại hình di sản văn hoá vật thể, phi vật thể. Đặc biệt, Bắc Giang còn là địa phương đang lưu giữ những di sản văn hoá vật thể đặc sắc mà nổi bật đó là các bảo vật quốc gia gồm: hương án đá hoa sen chùa Khám Lạng (huyện Lục Nam), bia đá hộp đôi Cốc (thành phố Bắc Giang) và mộc bản chùa Bồ Đà (thị xã Việt Yên), cửa võng đình Thổ Hà (thị xã Việt Yên).

2 Một số bảo vật tiêu biểu của Bắc Giang

a. Hương án đá chùa Khám Lạng

Đọc thông tin và quan sát hình 2, em hãy:

- Mô tả những nét chính về hương án chùa Khám Lạng.
- Nêu nhận xét về giá trị của hương án chùa Khám Lạng.

Hương án đá hoa sen chùa Khám Lạng lưu giữ tại chùa Khám Lạng (xã Khám Lạng, huyện Lục Nam), được chạm khắc năm 1432.

Hương án được tạo từ nhiều khối đá xanh ghép lại thành một khối lớn hình chữ nhật kích thước dài 3,12 m, rộng 1,4 m, cao 1,2 m được chia ra thành ba phần chính, gồm: mặt hương án, hương án và chân đế hương án.

Em có biết?

Hương án là một dạng của bàn thờ được chạm khắc hoạ tiết cầu kỳ và sơn son thếp vàng, bên trên để bát hương, ngai, bài vị và các vật thờ cúng khác.



Hình 2. Hương án chùa Khám Lạng

Mặt hương án đá gồm các phiến đá ghép lại tạo nên mặt bệ hình chữ nhật. Ở bốn mặt bệ đá có tạc 3 tầng cánh sen lớn xếp đan chéo lên nhau, mặt phía trước mỗi lớp gồm 16 cánh sen.

Thân hương án, hai mặt chính trước sau có 6 ô hình chữ nhật, tạc 6 con rồng. Ở giữa hai mặt bên đầu hồi tạc mỗi đầu 1 con rồng. Cạnh lại có một ô nhỏ hơn tạc hình hoa cúc dây. Rồng chạm ở hương án đá là loại rồng yên ngựa, đầu rồng có bờm lửa.

Đế hương án gồm 5 phiến đá lớn hình chữ nhật ghép liền với nhau thành một khối thống nhất tạo thành bệ. Trên mặt đá chạm nổi hình mây tản.

Hương án đá hoa sen chùa Khám Lạng là một tác phẩm nghệ thuật hoàn mỹ thể hiện nghệ thuật chạm khắc trên đá độc đáo của các nghệ nhân dân gian, chứa đựng nhiều thông điệp về giá trị lịch sử văn hoá, mỹ thuật truyền thống của dân tộc. Hương án đá hoa sen chùa Khám Lạng được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2015.

b. Bia hộp đá đôi Cốc

Đọc thông tin và quan sát hình 3, em hãy:

- Mô tả những nét chính về bia hộp đá đôi Cốc.
- Nêu nét độc đáo của bia hộp đá đôi Cốc.

Bia hộp đá đôi Cốc được phát hiện tại làng Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang vào năm 1998 và hiện được bảo quản tại đền thờ Trạng nguyên Giáp Hải.

Bia được dựng năm 1549, có hình hộp, giống cuốn sách, cao 76 cm, rộng 49 cm, dày 16 cm, gồm hai phần nắp đậy và thân ốp khít vào nhau. Trên bia khắc văn tự Hán cổ xen lẫn chữ Nôm (thân 553 chữ, nắp đậy 111 chữ). Chữ chạm khắc và hoa văn trên bia đá không cầu kì. Nội dung văn bia là tư liệu quý về thân thế, sự nghiệp Trạng nguyên Giáp Hải.

Bia hộp đá đôi Cốc được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2017.



Hình 3. Bia hộp đá Đôi Cốc

c. Mộc bản chùa Bồ Đà

- Đọc thông tin và quan sát hình 4, 5, 6, em hãy:
- Giới thiệu một số nét chính về mộc bản chùa Bồ Đà.
 - Nêu nội dung cơ bản của mộc bản chùa Bồ Đà.

Mộc bản chùa Bồ Đà có khoảng 2 000 bản khắc, được lưu giữ tại chùa Bồ Đà (xã Tiên Sơn, thị xã Việt Yên). Mộc bản được khắc trên gỗ thị bằng chữ Hán – Nôm và chữ Phạn vào thời vua Lê Cảnh Hưng (1740 – 1786). Mỗi tấm mộc bản dài khoảng 50 cm, rộng 25 cm, dày 2,5 cm.

Mộc bản chùa Bồ Đà do các nghệ nhân ở vùng Kinh Bắc xưa khắc thành nhiều đợt. Nhiều trang mộc bản được khắc đan xen những bức họa đồ như: Đức Phật tổ Như Lai, Phật Thích Ca tọa trên đài sen, Quan Thế Âm Bồ Tát, các vị La Hán,... có giá trị thẩm mỹ cao. Nội dung mộc bản là khắc các bản kinh Phật tiêu biểu như: Lăng Nghiêm Chính Mạch, Yết Ma Hội Bản, Nam Hải Kí Quy,...

Mộc bản được xác lập kỉ lục là bộ mộc bản Thiền phái Lâm Tế khắc trên gỗ thị cổ nhất Việt Nam, được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2017.



Hình 4. Kho mộc bản chùa Bồ Đà



Hình 5. Tượng Phật trên mộc bản chùa Bồ Đà



Hình 6. Kinh Phật trên mộc bản chùa Bô Đà

d. Cửa võng ở đình Thổ Hà

Đọc thông tin và quan sát hình 7, 8, em hãy mô tả cấu trúc của cửa võng đình Thổ Hà.



Hình 7. Cửa võng đình Thổ Hà

Cửa võng ở đình Thổ Hà thuộc làng Thổ Hà, xã Vân Hà, thị xã Việt Yên. Cửa võng được tạo tác vào khoảng giai đoạn 1685 – 1692 thời Lê Trung Hưng. Cửa võng làm bằng chất liệu gỗ sơn son thếp vàng và gồm với chiều cao 4,9 m và chiều rộng 4,3 m.

Cửa võng đình Thổ Hà chia làm 3 tầng. Các tầng của cửa võng được chạm khắc cầu kì với biểu tượng tứ linh, tứ quý.

Tầng trên cùng khắc 9 đồ thờ cúng nên được gọi là bức hoành phi cửu sự. Tầng giữa là cửa võng, mỗi cửa võng có một đầu rồng bằng sành.

Tầng thứ ba là khám thờ. Khám thờ có 3 ô cửa võng. Khám thờ của cửa võng làm theo kiểu 8 lớp lồng vào nhau, mặt ngoài có khung gờ chạm cánh sen và 6 cột nhỏ chạm rồng. Xen kẽ giữa các khám là 4 bức đồ chạm tứ quý.



Hình 8. Khám thờ

Ngoài những mảng trang trí tinh xảo trên gỗ, các nghệ nhân dân gian đã lồng ghép thêm các chi tiết trang trí bằng chất liệu gốm. Hai chất liệu gỗ và gốm đã kết hợp với nhau hài hòa tạo ra những mảng trang trí công phu tạo cho cửa võng có hình thức trang trí nghệ thuật độc đáo.

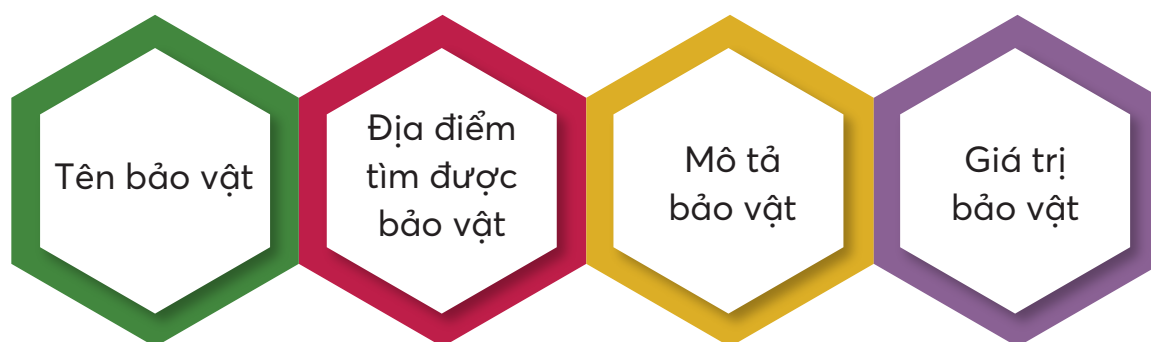
Cửa võng đình Thổ Hà đại diện cho đỉnh cao nghệ thuật chạm khắc gỗ kết hợp sơn thếp giai đoạn thời Lê Trung Hưng, được công nhận là bảo vật quốc gia năm 2020.

THỰC HÀNH

3 Hoàn thành bảng thống kê về một số bảo vật quốc gia của Bắc Giang.

STT	Tên bảo vật	Địa điểm	Năm được công nhận
?	?	?	?
?	?	?	?
?	?	?	?

4 Giới thiệu về một bảo vật quốc gia của Bắc Giang mà em ấn tượng theo gợi ý sau.



VẬN DỤNG

5 Lựa chọn và thực hiện 1 trong 2 nhiệm vụ:

a) Thiết kế an-bum ảnh về các bảo vật quốc gia của Bắc Giang.

b) Vẽ và trang trí một bảo vật quốc gia của Bắc Giang mà em yêu thích.

6 Đề xuất một số biện pháp bảo tồn và gìn giữ bảo vật quốc gia của Bắc Giang.

**KHỞI ĐỘNG**

Hãy chia sẻ những điều em biết về dân số hoặc các dân tộc ở quê hương em.



Hình 1. Người dân hát ống tại xã Liên Chung, huyện Tân Yên

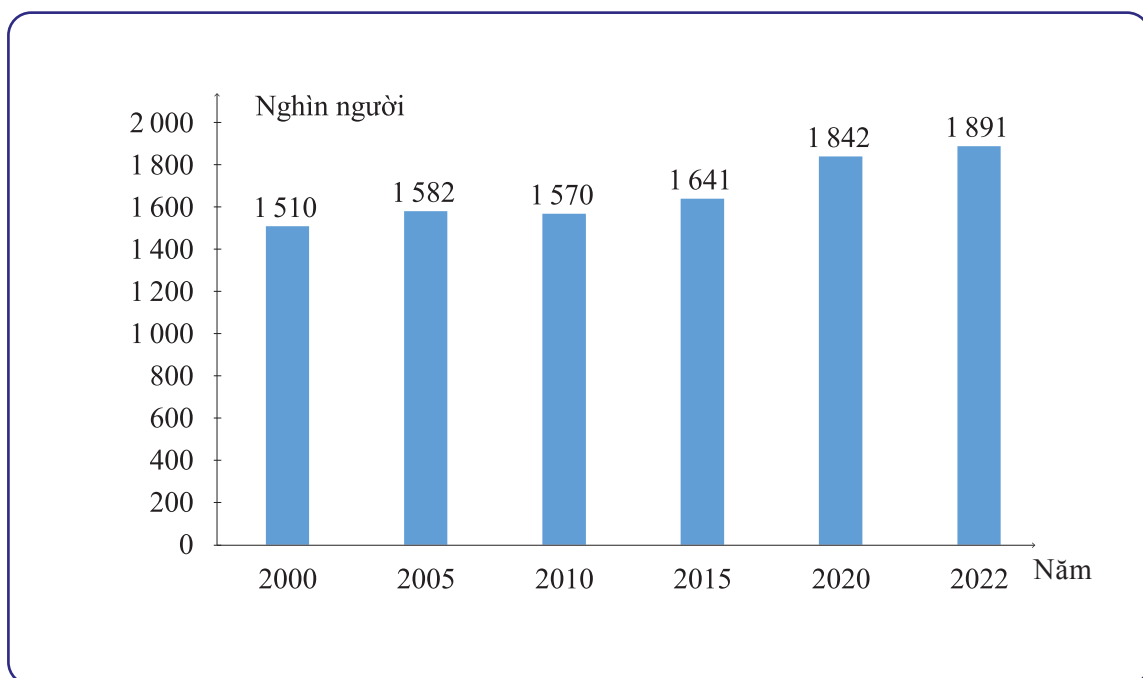
**KHÁM PHÁ**

1 Quan sát biểu đồ hình 1, bảng số liệu và đọc thông tin, em hãy:

- Nêu số dân hiện nay của Bắc Giang. Nhận xét về dân số của tỉnh qua các năm.
- So sánh số dân của Bắc Giang với vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và một số tỉnh trong vùng.

Bắc Giang là tỉnh có quy mô dân số khá cao. Trong những năm qua, dân số Bắc Giang có xu hướng tăng lên nhưng không nhiều. Năm 2022, dân số của Bắc Giang là 1 891 nghìn người, tăng thêm 381 nghìn người so với năm 2000.

So với các tỉnh trong vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, Bắc Giang có quy mô dân số đông nhất.



Hình 1. Số dân của Bắc Giang qua các năm

Bảng 1. Dân số của một số tỉnh trong vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ năm 2022

STT	Vùng/Tỉnh	Dân số (nghìn người)
	Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	13 023
1	Tỉnh Thái Nguyên	1 336
2	Tỉnh Phú Thọ	1 517
3	Tỉnh Sơn La	1 300
4	Tỉnh Lạng Sơn	802
5	Tỉnh Bắc Kạn	324

2 Đọc thông tin và quan sát hình 1, 2, em hãy:

- Trình bày một số đặc trưng về dân số của Bắc Giang.
- Nêu những nét đẹp của con người Bắc Giang.

Dân số của Bắc Giang tăng không nhiều trong những năm qua. Tốc độ gia tăng dân số của Bắc Giang thấp là do số người xuất cư nhiều hơn nhập cư. Phần lớn dân cư của tỉnh sống ở nông thôn (năm 2022, dân số nông thôn là 1 521 nghìn người), tỉ lệ dân thành thị thấp (chỉ chiếm hơn 19% dân số toàn tỉnh). Chất lượng dân số của Bắc Giang ngày càng tăng, tỉ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên biết chữ chiếm 98,4% (năm 2022). Nguồn lao động dồi dào, tỉ lệ lao động được đào tạo ngày càng tăng.



Hình 1. Người Nùng ở xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn



Hình 2. Người Dao ở huyện Sơn Động

Bắc Giang là tỉnh có nhiều dân tộc sinh sống. Người Kinh có số dân đông nhất, tiếp đến là người Nùng, người Tày, Sán Dìu, Hoa, Sán Chay,...

Người Bắc Giang có nhiều truyền thống tốt đẹp: hiếu học, chịu thương, chịu khó trong lao động, kiên cường trong chống giặc ngoại xâm,... Không chỉ vậy, con người Bắc Giang còn năng động, sáng tạo, đoàn kết, nỗ lực vươn lên phát huy truyền thống tốt đẹp để phát triển và xây dựng quê hương.

3 Đọc thông tin và quan sát hình 3, 4, em hãy:

- Trình bày đặc điểm phân bố dân cư ở Bắc Giang.
- Mô tả một số hình thức cư trú của người dân Bắc Giang.

Dân cư Bắc Giang phân bố khá dày. Năm 2022, mật độ dân số trung bình của Bắc Giang là 485 người/km², cao hơn so với mật độ dân số trung bình của cả nước và cao nhất trong số các tỉnh ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (năm 2022, cả nước là 300 người/km², vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là 137 người/km²).

Dân số Bắc Giang phân bố không đồng đều. Dân cư tập trung đông ở khu vực trung du, trong đó thành phố Bắc Giang có mật độ dân số cao nhất, tiếp đến là huyện Hiệp Hòa, thị xã Việt Yên, Lạng Giang,...; khu vực miền núi, dân cư phân bố thưa thớt (huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Yên Thế, Lục Nam).



Hình 3. Khu đô thị phía nam thành phố Bắc Giang



Hình 4. Một bản của người Nùng ở huyện Lục Ngạn

Cùng với sự phát triển kinh tế, các đô thị, các khu chung cư, nhà cao tầng, khu đô thị mới, hiện đại với cảnh quan xanh, sạch, đẹp xuất hiện ngày càng nhiều. Các khu dân cư nông thôn ngày càng hiện đại với đường thôn, xóm được mở rộng, nhà ở có kiến trúc gần với đô thị.



THỰC HÀNH

4 Tóm tắt một số đặc trưng về dân số Bắc Giang theo gợi ý sau:

Gợi ý

- Quy mô dân số;
- Gia tăng dân số;
- Nguồn lao động;
- Chất lượng dân số.

5 Giới thiệu một số hình thức cư trú của người dân ở Bắc Giang.



VẬN DỤNG

6 Sưu tầm tư liệu, hình ảnh về một dân tộc ở địa phương em.

7 Vẽ tranh, làm poster,... thể hiện khu phố, khu dân cư nơi em sống.



KHỞI ĐỘNG

Kể tên một số địa điểm du lịch ở Bắc Giang mà em biết.



Hình 1. Rừng tự nhiên tại Khu vực Suối Mỡ, huyện Lục Nam



KHÁM PHÁ

1 Giới thiệu một số điểm du lịch nổi tiếng ở Bắc Giang

Đọc thông tin và quan sát hình 2, 3, em hãy kể tên một số điểm du lịch nổi tiếng ở Bắc Giang.

Với cảnh quan đa dạng của khu vực trung du, miền núi, Bắc Giang có nhiều danh lam, thắng cảnh và là những địa điểm du lịch nổi tiếng như: rừng Khe Rỗ (huyện Sơn Động), hồ Cấm Sơn (huyện Lục Ngạn),

khu du lịch Suối Mỡ (huyện Lục Nam), Đồng Cao (huyện Sơn Động), khu du lịch Khuôn Thần (huyện Lục Ngạn), Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Yên Tử,...

Bắc Giang là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử văn hoá nên có nhiều di tích lịch sử – văn hoá. Các địa điểm du lịch văn hoá – lịch sử tiêu biểu gồm: chùa Bồ Đà (thị xã Việt Yên), chùa Vĩnh Nghiêm (huyện Yên Dũng), đình Thổ Hà (thị xã Việt Yên), Khu di tích khởi nghĩa Yên Thế, thành cổ Xương Giang (thành phố Bắc Giang),...

Hoạt động du lịch được đẩy mạnh và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với các loại hình du lịch đa dạng như: du lịch văn hoá – lịch sử, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng,...



Hình 2. Chùa Bồ Đà ở thị xã Việt Yên



Hình 3. Hồ Cấm Sơn ở huyện Lục Ngạn

2 Một số hoạt động du lịch ở Bắc Giang

Đọc thông tin và quan sát hình 4, 5, 6, 7, em hãy lựa chọn và mô tả một hoạt động du lịch ở Bắc Giang.

DU LỊCH SINH THÁI

Bắc Giang có nhiều lợi thế để phát triển du lịch sinh thái với nhiều thắng cảnh thiên nhiên kì thú. Du khách có thể tham quan rừng nguyên sinh với hệ thực động vật đa dạng ở Khe Rỗ, khu bảo tồn thiên nhiên Tây Yên Tử,...; tham quan những cánh đồng xanh ngát với bãi đá cổ có nhiều hình thù kì lạ ở Đồng Cao; tham quan hồ nước tự nhiên rộng lớn và những ngọn núi trùng trùng điệp điệp ở hồ Khuôn Thần, hồ Cấm Sơn; kết hợp nhiều loại hình du lịch: bơi thuyền, đi bộ trong rừng, leo núi, câu cá, tham quan bản làng của các dân tộc Nùng, Tày,...

Không chỉ tham quan những cảnh thiên nhiên độc đáo, du khách còn được thưởng thức nhiều đặc sản của các địa phương ở Bắc Giang như: vôi thiêu, xôi trứng kiến (huyện Lục Ngạn), mì chũ (huyện Lục Ngạn), nham trám (huyện Hiệp Hoà), chè Bản Ven (huyện Yên Thế), bánh đa Ké,...



Hình 4. Đồng Cao ở xã Thạch Sơn, huyện Sơn Động



Hình 5. Suối Mỡ ở xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam

DU LỊCH VĂN HOÁ – LỊCH SỬ

Bắc Giang nổi tiếng với cái nôi của những làn điệu chèo cổ cùng các tín ngưỡng văn hoá lâu đời của dân tộc. Vì thế, Bắc Giang có nhiều công trình kiến trúc, di tích lịch sử – văn hoá đặc sắc. Du khách có thể tham quan chùa Vĩnh Nghiêm nơi lưu giữ nhiều hiện vật có giá trị như tượng phật, đồ thờ, bia đá,...; đình Thổ Hà được xây dựng vào năm 1685, nổi bật với kiến trúc đặc sắc; chùa Bồ Đà được xây dựng từ thời Lý bằng chất liệu gạch nung, đất, ngói,... Các hoạt động văn hoá tín ngưỡng, lễ hội được trên địa bàn tỉnh đều gắn với các di tích lịch sử – văn hoá như: Lễ hội Xương Giang (thành phố Bắc Giang), lễ hội chùa Vĩnh Nghiêm (Yên Dũng), lễ hội đền Chu Nguyên (huyện Lạng Giang), lễ hội chùa Bồ Đà (thị xã Việt Yên), lễ hội đền Y Sơn (huyện Hiệp Hoà), lễ hội Yên Thế,... Đồng thời du khách cũng được thưởng thức văn hoá, nghệ thuật của đồng bào các dân tộc của tỉnh như: nghệ thuật hát then, đàn tính, hát Soong hao, Sli lượn ở huyện Lục Ngạn, Sơn Động; hát quan họ ở thị xã Việt Yên; hát chầu văn ở Suối Mỡ, huyện Lục Nam,...



Hình 6. Chùa Vĩnh Nghiêm xã Trí Yên, huyện Yên Dũng



Hình 7. Khu di tích khởi nghĩa Yên Thế

3 Tìm hiểu về một địa điểm du lịch ở địa phương em (cấp huyện) theo gợi ý sau:

Gợi ý

- Tên địa điểm du lịch;
- Những danh lam thắng cảnh, di tích văn hoá – lịch sử của điểm du lịch;
- Hoạt động du lịch thường diễn ra nhiều nhất vào thời gian nào trong năm;
- Cơ sở hạ tầng kĩ thuật phục vụ du lịch (khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng,...);
- Ẩm thực đặc trưng, quà lưu niệm;
- Những điều du khách thích nhất về điểm du lịch đó.



THỰC HÀNH

- 4** Đóng vai hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về một loại hình hoặc địa điểm du lịch ở Bắc Giang.
- 5** Đề xuất một số giải pháp nhằm quảng bá hoạt động du lịch ở Bắc Giang.



VẬN DỤNG

- 6** Giới thiệu về địa điểm du lịch ở địa phương em mà em đã tìm hiểu.
- 7** Làm một sản phẩm (vẽ tranh, viết đoạn văn ngắn, poster,...) quảng bá hoạt động du lịch ở địa phương em.



KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình ảnh, em hãy kể tên các thành phần của môi trường tự nhiên.



Hình 1. Hồ Khuôn Thần ở huyện Lục Ngạn



KHÁM PHÁ

1 Tìm hiểu hiện trạng môi trường tự nhiên ở Bắc Giang

Đọc thông tin và quan sát hình 2, 3, 4, 5, em hãy mô tả hiện trạng môi trường đất, nước, không khí ở Bắc Giang.

Cùng với quá trình phát triển kinh tế, môi trường tự nhiên ở Bắc Giang đã có những thay đổi rõ rệt với chiều hướng tích cực. Tuy nhiên, ở một số nơi trên địa bàn tỉnh, môi trường đang có nguy cơ bị ô nhiễm.

Môi trường nước mặt trên toàn tỉnh nhìn chung còn khá tốt. Tuy nhiên một số nơi có hiện tượng ô nhiễm cục bộ. Các đoạn sông chảy

qua các khu đô thị, khu sản xuất công nghiệp có chất lượng nước bị suy giảm do ảnh hưởng bởi các chất hữu cơ và vi sinh do tiếp nhận nước thải sinh hoạt từ các khu dân cư.

Bắc Giang có diện tích đất nông nghiệp lớn. Việc sử dụng phân hoá học, thuốc bảo vệ thực vật để tăng năng suất, sản lượng cây trồng, rác thải, nước thải chưa được xử lý đang làm suy thoái và ô nhiễm môi trường đất.

Môi trường không khí ở Bắc Giang còn khá tốt và đang được cải thiện, đặc biệt ở khu vực nông thôn, miền núi. Ô nhiễm không khí chỉ xuất hiện ở một số vị trí có cơ sở sản xuất công nghiệp, các làng nghề, các tuyến đường và nút giao thông chính.

Nồng độ bụi gia tăng trong không khí ở một số khu vực đô thị ở thành phố Bắc Giang và các khu, cụm công nghiệp,... do khí thải từ phương tiện giao thông vận tải, hoạt động sản xuất công nghiệp, đốt rác thải,...



Hình 2. Môi trường trong lành ở Khu bảo tồn Tây Yên Tử



Hình 3. Rừng được bảo vệ tốt ở Bắc Giang

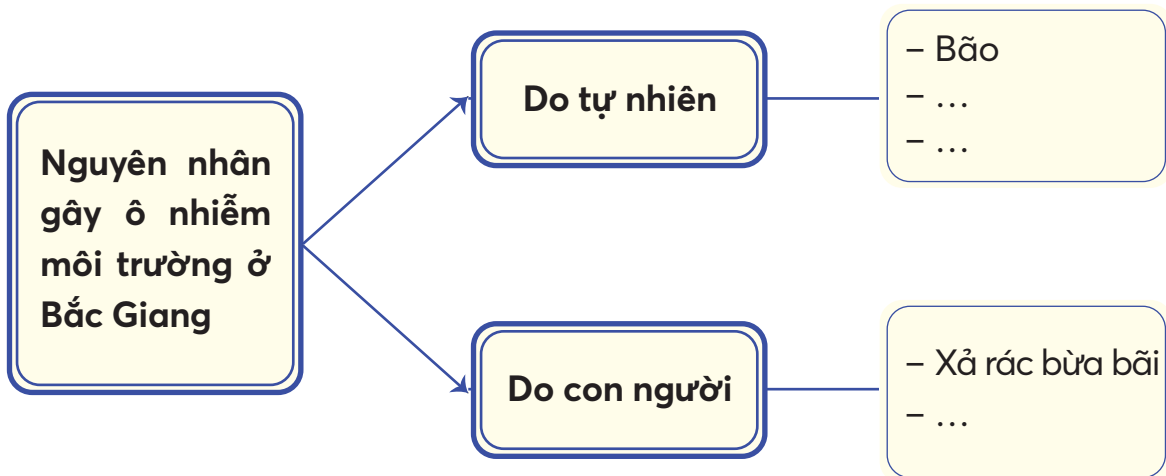


Hình 4. Nước bị ô nhiễm bởi rác thải



Hình 5. Nguy cơ ô nhiễm môi trường không khí từ hoạt động sản xuất

2 Dựa vào sơ đồ và quan sát hình ảnh, em hãy nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở Bắc Giang



3 Tìm hiểu biện pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở Bắc Giang

Quan sát hình ảnh và đọc thông tin, em hãy nêu những việc làm để bảo vệ môi trường tự nhiên.

Để bảo vệ môi trường tự nhiên, Bắc Giang đã thực hiện nhiều biện pháp, cụ thể: Đầu tư công nghệ tiên tiến xử lý rác thải, nước thải trong sản xuất và đời sống; Đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh để có phương án xử lý; Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường cho cộng đồng dân cư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh; tuyên truyền người dân phân loại và xử lý rác thải tại các hộ gia đình,...



Hình 6. Trồng rừng



Hình 7. Nhà máy Điện rác sắp được xây dựng tại phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang



THỰC HÀNH

4 Xem các thẻ chữ, chỉ ra dấu hiệu ô nhiễm môi trường tự nhiên ở Bắc Giang.

Nước ở sông, hồ có nhiều rác thải, màu nước đục.

Khói, bụi, tiếng ồn do khai thác đá.

Đất tươi xốp, màu mỡ.

Rác thải, vỏ bao thuốc từ sâu, phân bón vứt bừa bãi trên đất .

Nước thải xả trực tiếp ra sông, hồ.

Cảnh quan nhiều cây xanh, sạch đẹp.

5 Đề xuất một số biện pháp bảo vệ môi trường ở Bắc Giang.

6 Làm một sản phẩm (vẽ tranh, viết đoạn văn, poster,...) tuyên truyền mọi người cùng bảo vệ môi trường ở địa phương.



VẬN DỤNG

7 Lập và thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường tự nhiên ở Bắc Giang

a. Lựa chọn một việc em có thể thực hiện để bảo vệ môi trường tự nhiên.

b. Lập kế hoạch thực hiện theo mẫu sau:

KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Tên kế hoạch:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Tên nhóm và thành viên của nhóm:
- Nội dung công việc:
- Dụng cụ chuẩn bị:
- Phân công công việc:

8 Thực hiện kế hoạch em đã lập và ghi lại kết quả đã làm được.

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

TT	Thuật ngữ	Giải thích	Trang
1	Cần Trạm		7
2	Hội thể Đông Quan		6
3	Phố Cát		7
4	Sáp nhập		6
5	Thượng thư		7

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

Biên tập nội dung:

Sửa bản in:

Chế bản:

Hình ảnh sử dụng trong tài liệu: Đoàn Văn Hưng

Bản quyền thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang – Sở Giáo dục và Đào tạo

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TỈNH BẮC GIANG LỚP 5

In

Địa chỉ:

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

QĐXB:

Mã ISBN:

In xong, nộp lưu chiểu năm